








BẢNG GIÁ ÁP DỤNG THÁNG 3 NĂM 2026




Các Thiết bị & Sản phẩm xem Hướng dẫn sử dụng & Lắp đặt trên Menu trang Web phần : Dữ liệu kỹ thuật & Video Sản phẩm

TÊN HÀNG	HÃNG	HÌNH	ĐV	BÁN
ỐNG NƯỚC PVC				M
ỐNG PVC 21-1,3	BÌNH MINH		M	7,684
ỐNG PVC 27-1,6	BÌNH MINH		M	10,977
ỐNG PVC 34-1,9	BÌNH MINH		M	15,917
ỐNG PVC 42-1,9	BÌNH MINH		M	20,674
ỐNG PVC 49-2,1	BÌNH MINH		M	25,979
ỐNG PVC 60-1,8	BÌNH MINH		M	29,181
ỐNG PVC 90-2,6	BÌNH MINH		M	61,746
ỐNG PVC 114-3,1	BÌNH MINH		M	93,031
ỐNG PVC 140-4,1	BÌNH MINH		M	150,021
ỐNG PVC 168-4,5	BÌNH MINH		M	193,197
ỐNG PVC 200-5,9	BÌNH MINH		M	303,609
ỐNG PVC 220-5,6	BÌNH MINH		M	315,684
ỐNG PVC 21-1,2	HOA SEN		M	5,322
ỐNG PVC 27-1,3	HOA SEN		M	7,568
ỐNG PVC 34-1,4	HOA SEN		M	10,229
ỐNG PVC 42-1,4	HOA SEN		M	12,640
ỐNG PVC 49-1,5	HOA SEN		M	15,884
ỐNG PVC 60-1,6	HOA SEN		M	21,289
ỐNG PVC 90-1,7	HOA SEN		M	33,846
ỐNG PVC 114-2,0	HOA SEN		M	51,143
ONG PVC 168-4,3	HOA SEN	M	159,039	
PHỤ KIỆN NƯỚC-PVC				
CO 21 BM	BM		CÁI	2,744
CO 27 BM	BM		CÁI	4,391
CO 34 BM	BM		CÁI	6,220
CO 42 BM	BM		CÁI	9,331
CO 49 BM	BM		CÁI	14,819
CO 60 M BM	BM		CÁI	10,621
CO 60 D BM	BM		CÁI	23,945
CO 90 M BM	BM		CÁI	24,970
CO 90 D BM	BM		CÁI	59,629
CO 114 M BM	BM		CÁI	51,896
CO 114 D BM	BM		CÁI	137,612
CO 140 M BM	BM		CÁI	98,252
CO 140 D BM	BM		CÁI	182,105
CO 168 M BM	BM		CÁI	143,668
CO 200M BM	BM		CÁI	313,238
CO 200D BM	BM		CÁI	420,569
CO 220M BM	BM		CÁI	446,750
CO 220D BM	BM		CÁI	775,454






CO LỖI 21	BM		CÁI	2,422	
CO LỖI 27	BM		CÁI	3,727	
CO LỖI 34	BM		CÁI	5,870	
CO LỖI 42	BM		CÁI	8,292	
CO LỖI 49	BM		CÁI	12,578	
CO LỖI 60 M	BM		CÁI	9,224	
CO LỖI 60 D	BM		CÁI	19,379	
CO LỖI 90 M	BM		CÁI	20,870	
CO LỖI 90 D	BM		CÁI	45,746	
CO LỖI 114 M	BM		CÁI	40,902	
CO LỖI 114 D	BM		CÁI	93,077	
CO LỖI 140 M	BM		CÁI	75,383	
CO LỖI 140 D	BM		CÁI	152,460	
CO LỖI 168M	BM		CÁI	124,941	
CO LỖI 168 D	BM		CÁI	315,474	
CO LỖI 200TC	BM		CÁI	436,874	
CO LỖI 220M	BM		CÁI	332,896	
CO LỖI 220D	BM		CÁI	569,921	
CO RN 21 BM	BM			CÁI	4,099
CO RN 27 BM	BM			CÁI	5,311
CO RN 34 BM	BM	CÁI		9,317	
CO 21x RN 27 BM	BM	CÁI		4,659	
CO 27x RN 21 BM	BM	CÁI		5,311	
CO 27x RN 34 BM	BM	CÁI		7,826	
CO 34x RN 21 BM	BM	CÁI		5,683	
CO 34x RN 27 BM	BM	CÁI		6,988	
CO RN THAU 21 BM	BM		CÁI	18,261	
CO RN THAU 27 BM	BM		CÁI	30,467	
CO 27 x RN THAU 21	BM		CÁI	24,876	
CO RT 21-BM	BM		CÁI	3,261	
CO RT 27-BM	BM		CÁI	4,269	
CO 21 RT THAU	BM		CÁI	12,718	
CO 27 RT THAU	BM		CÁI	21,344	
CO 21x RT 27 THAU BM	BM		CÁI	16,453	
CO 27x RT 21 THAU BM	BM		CÁI	13,785	
CO 34x RT 21 THAU BM	BM		CÁI	17,342	
CO 34x RT 27 THAU BM	BM		CÁI	20,099	
CO 3 NHÁNH 21-BM	BM		CÁI	3,557	
CO 3 NHÁNH 27-BM	BM		CÁI	5,069	




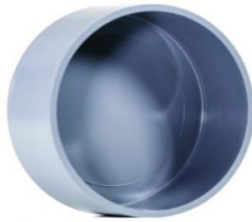

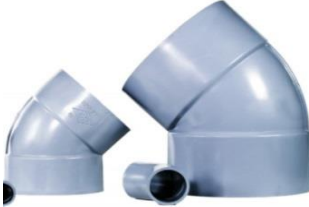
CO 3 NHÁNH 34-BM	BM		CÁI	8,182	
CO GIẢM 27/21-BM	BM		CÁI	3,024	
CO GIẢM 34/21-BM	BM		CÁI	4,002	
CO GIẢM 34/27-BM	BM		CÁI	4,714	
CO GIẢM 42/27-BM	BM		CÁI	6,670	
CO GIẢM 42/34-BM	BM		CÁI	7,648	
CO GIẢM 49/27-BM	BM		CÁI	7,915	
CO GIẢM 49/34-BM	BM		CÁI	9,516	
CO GIẢM 90/60 M	BM		CÁI	14,763	
CO GIẢM 90/60 D	BM		CÁI	38,420	
CO GIẢM 114/60 M	BM		CÁI	28,103	
CO GIẢM 114/90 M	BM		CÁI	31,394	
NÓI 21 BM	BM			CÁI	1,957
NÓI 27 BM	BM			CÁI	2,846
NÓI 34 BM	BM	CÁI		4,714	
NÓI 42 BM	BM	CÁI		6,492	
NÓI 49 BM	BM	CÁI		9,961	
NÓI 60 M BM	BM	CÁI		6,048	
NÓI 60 D BM	BM	CÁI		15,386	
NÓI 90 M BM	BM	CÁI		14,721	
NÓI 90 D BM	BM	CÁI		33,440	
NÓI 114 M BM	BM	CÁI		20,455	
NÓI 114 D BM	BM	CÁI		66,346	
NÓI 168 M BM	BM	CÁI		80,042	
NÓI 140 M BM	BM	CÁI		57,541	
NÓI 200 TC BM	BM	CÁI		385,444	
NÓI 220 M BM	BM	CÁI	213,266		
T21 BM	BM		CÁI	3,557	
T27 BM	BM		CÁI	5,692	
T34 BM	BM		CÁI	9,427	
T42 BM	BM		CÁI	12,273	
T49 BM	BM		CÁI	18,232	
T60 M BM	BM		CÁI	13,603	
T60 D BM	BM		CÁI	31,216	
T90 M BM	BM		CÁI	37,797	
T90 D BM	BM		CÁI	78,619	
T114 M BM	BM		CÁI	67,680	
T114 D BM	BM		CÁI	160,528	
T140 M BM	BM		CÁI	125,043	
T140 D BM	BM		CÁI	136,426	
T168 M BM	BM		CÁI	198,236	
T200 M BM	BM	CÁI	433,025		
T220 M BM	BM	CÁI	593,641		
T GIẢM 27/21 BM	BM		CÁI	4,269	
T GIẢM 34/21 BM	BM		CÁI	6,581	
T GIẢM 34/27 BM	BM		CÁI	7,648	
T GIẢM 42/21 BM	BM		CÁI	9,338	
T GIẢM 42/27 BM	BM		CÁI	9,338	
T GIẢM 42/34 BM	BM		CÁI	10,405	
T GIẢM 49/21 BM	BM		CÁI	12,273	
T GIẢM 49/27 BM	BM		CÁI	13,340	

T GIẢM 49/34 BM	BM		CÁI	14,674
T GIẢM 49/42 BM	BM		CÁI	16,453
T GIẢM 60/21 BM	BM		CÁI	19,566
T GIẢM 60/27 BM	BM		CÁI	21,700
T GIẢM 60/34 BM	BM		CÁI	20,188
T GIẢM 60/42 BM	BM		CÁI	22,678
T GIẢM 60/49 BM	BM		CÁI	25,613
T GIẢM 90/34 BM	BM		CÁI	48,203
T GIẢM 90/42BM	BM		CÁI	23,835
T GIẢM 90/60 M BM	BM		CÁI	25,156
T GIẢM 90/60 D BM	BM		CÁI	57,808
T GIẢM 114/60 M BM	BM		CÁI	35,498
T GIẢM 114/60 D BM	BM		CÁI	105,922
T GIẢM 114/90 M BM	BM		CÁI	55,157
T GIẢM 114/90 D BM	BM	CÁI	122,019	
T GIẢM 168/90 M BM	BM	CÁI	132,424	
T GIẢM 168/114 M BM	BM	CÁI	175,647	
T GIẢM CÓ REN 27 xRN21	BM		CÁI	6,670
T GIẢM CÓ REN 27 xRT 21	BM		CÁI	6,048
T RN THAU 21-BM	BM		CÁI	17,431
T RN THAU 27-BM	BM		CÁI	27,036
T RT THAU 21-BM	BM		CÁI	13,785
T RT THAU 27-BM	BM		CÁI	15,386
T RT THAU 34-BM	BM		CÁI	19,388
21x RT THAU 27	BM		CÁI	16,008
T CONG 60 M BM	BM			CÁI
T CONG 90 M BM	BM	CÁI		45,357
T CONG 114 M BM	BM	CÁI		82,087
T CONG 168 M BM	BM	CÁI		376,373
T CONG 168 D BM	BM	CÁI		850,663
T CONG RÚT 90x60 M BM	BM		CÁI	28,370
T CONG RÚT 114x60 M BM	BM		CÁI	59,320
T CONG RÚT 114x90 M BM	BM		CÁI	89,113
T CONG RÚT 168x90 M BM	BM		CÁI	163,107

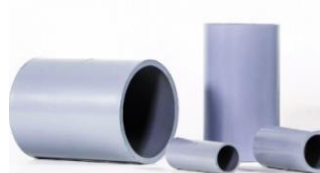
T CONG RÚT 168x114 M BM	BM		CÁI	188,098	
Y 34 BM	BM		CÁI	10,405	
Y 42 BM	BM		CÁI	7,648	
Y 49 BM	BM		CÁI	11,295	
Y 60 M BM	BM		CÁI	21,255	
Y 60 D BM	BM		CÁI	51,493	
Y 90 M BM	BM		CÁI	50,159	
Y 90 D BM	BM		CÁI	73,638	
Y 114 M BM	BM		CÁI	72,660	
Y 114 D BM	BM		CÁI	103,876	
Y 140 M BM	BM		CÁI	253,287	
Y 168 M BM	BM		CÁI	257,556	
Y GIẢM 60/42-BM	BM			CÁI	12,273
Y GIẢM 90/60-BM	BM			CÁI	30,149
Y GIẢM 114/60-M	BM	CÁI		49,804	
Y GIẢM 114/90-M	BM	CÁI		67,680	
Y GIẢM 140/90-M	BM	CÁI		137,938	
Y GIẢM 140/114-M	BM	CÁI		150,567	
Y GIẢM 168/114-M	BM	CÁI		238,257	
GIẢM 27/21 BM	BM			CÁI	2,668
GIẢM 34/21 BM	BM		CÁI	3,291	
GIẢM 34/27 BM	BM		CÁI	3,735	
GIẢM 42/21 BM	BM		CÁI	4,802	
GIẢM 42/27 BM	BM		CÁI	5,069	
GIẢM 42/34 BM	BM		CÁI	5,692	
GIẢM 49/21 BM	BM		CÁI	6,759	
GIẢM 49/27 BM	BM		CÁI	7,115	
GIẢM 49/34 BM	BM		CÁI	7,915	
GIẢM 49/42 BM	BM		CÁI	8,449	
GIẢM 60/21 BM	BM		CÁI	10,139	
GIẢM 60/27 BM	BM		CÁI	10,672	
GIẢM 60/34 BM	BM		CÁI	11,739	
GIẢM 60/42 M BM	BM		CÁI	3,646	
GIẢM 60/42 D BM	BM		CÁI	12,273	
GIẢM 60/49 M BM	BM		CÁI	12,273	
GIẢM 60/49 D BM	BM		CÁI	12,718	
GIẢM 90/34 M-BM	BM		CÁI	11,117	
GIẢM 90/42 M-BM	BM		CÁI	11,384	
GIẢM 90/49 D BM	BM		CÁI	25,258	
GIẢM 90/60 M BM	BM		CÁI	11,828	
GIẢM 90/60 D-BM	BM		CÁI	25,613	
GIẢM 114/34 M BM	BM		CÁI	22,501	
GIẢM 114/49 M BM	BM		CÁI	21,522	
GIẢM 114/60 M BM	BM		CÁI	20,811	
GIẢM 114/60 D BM	BM		CÁI	50,604	
GIẢM 114/90 M-BM	BM		CÁI	21,078	
GIẢM 114/90 D BM	BM		CÁI	56,652	
GIẢM 168/90 M-BM	BM		CÁI	87,779	
GIẢM 168/114 M-BM	BM		CÁI	69,102	
GIẢM 168/114 D-BM	BM		CÁI	150,745	

GIÁM 220/114 M-BM	BM		CÁI	188,098
GIÁM 220/168 TC-BM	BM		CÁI	378,774
NÓI RT 21 BM	BM		CÁI	1,957
NÓI RT 27 BM	BM		CÁI	3,024
NÓI RT 34 BM	BM		CÁI	4,714
NÓI RT 42 BM	BM		CÁI	6,403
NÓI RT 49 BM	BM		CÁI	9,338
NÓI RT 60 BM	BM		CÁI	14,585
NÓI RT 90 BM	BM		CÁI	32,283
NÓI RN 21 BM	BM		CÁI	1,779
NÓI RN 27 BM	BM		CÁI	2,668
NÓI RN 34 BM	BM		CÁI	4,625
NÓI RN 42 BM	BM		CÁI	6,581
NÓI RN 49 BM	BM		CÁI	8,004
NÓI RN 60 BM	BM		CÁI	11,828
NÓI RN 90 BM	BM		CÁI	27,036
NÓI RN 114 BM	BM		CÁI	52,472
NÓI RÚT CÓ REN 21/RT 27	BM		CÁI	2,668
NÓI RÚT CÓ REN 27/RT 21	BM		CÁI	2,490
NÓI RÚT CÓ REN 34/RT 21	BM		CÁI	3,735
NÓI RÚT CÓ REN 34/RT 27	BM		CÁI	3,735
NÓI RÚT CÓ REN 21/RN 27	BM		CÁI	1,868
NÓI RÚT CÓ REN 27/RN 21	BM		CÁI	2,046
NÓI RÚT CÓ REN 27/RN 34	BM		CÁI	2,846
NÓI RÚT CÓ REN 27/RN 42	BM		CÁI	4,447
NÓI RÚT CÓ REN 27/RN 49	BM		CÁI	5,603
NÓI RÚT CÓ REN 34/RN 21	BM		CÁI	3,646
NÓI RÚT CÓ REN 34/RN 27	BM		CÁI	3,824
NÓI RÚT CÓ REN 34/RN 42	BM		CÁI	5,603
NÓI RÚT CÓ REN 34/RN 49	BM		CÁI	6,048
NÓI RN THAU 21 BM	BM			19,121
			CÁI	
NÓI RN THAU 27 BM	BM			21,344
			CÁI	
NÓI RT THAU 21 BM	BM			12,540
			CÁI	
NÓI RT THAU 27 BM	BM			16,275
			CÁI	
CON THỎ 60-BM	BM			39,398
			CÁI	
CON THỎ 90-BM	BM			61,543
			CÁI	
NẮP KHÓA 21 BM	BM		CÁI	1,601

NẮP KHÓA 27 BM	BM		CÁI	1,779
NẮP KHÓA 34 BM	BM		CÁI	3,291
NẮP KHÓA 42 BM	BM		CÁI	4,269
NẮP KHÓA 49 BM	BM		CÁI	6,492
NẮP KHÓA 60 BM	BM		CÁI	10,939
NẮP KHÓA 90 BM	BM		CÁI	25,613
NẮP KHÓA 114 BM	BM		CÁI	55,051
NẮP KHÓA 168 M BM	BM		CÁI	112,859
NẮP KHÓA 168 D BM	BM		CÁI	159,283
NẮP KHÓA 220 M BM	BM		CÁI	190,677
NẮP KHÓA 220 D BM	BM		CÁI	401,630
NÚT KHÓA RN 21 BM	BM			CÁI
NÚT KHÓA RN 27 BM	BM	CÁI		1,601
NÚT KHÓA RN 34 BM	BM	CÁI		1,779
NÚT KHÓA RT 21 BM	BM		CÁI	889
NÚT KHÓA RT 27 BM	BM		CÁI	1,779
NÚT KHÓA RT 34 BM	BM		CÁI	3,291
TÚ THÔNG 90-BM	BM		CÁI	55,940
TÚ THÔNG 114-BM	BM		CÁI	118,195
BÍT XẢ RN 60(M)	BM		CÁI	18,854
BÍT XẢ RN 90(M)	BM		CÁI	25,080
BÍT XẢ RN 114(M)	BM		CÁI	50,159
NÓI THÔNG TẮC 60	BM		CÁI	21,344
NÓI THÔNG TẮC 90	BM		CÁI	39,220
NÓI THÔNG TẮC 114	BM		CÁI	73,371
BÍCH ĐƠN 49D	BM		CÁI	40,376
BÍCH ĐƠN 60D	BM		CÁI	49,092
BÍCH ĐƠN 90D	BM		CÁI	82,532
BÍCH ĐƠN 114D	BM		CÁI	114,015
BÍCH ĐƠN 140D	ĐN		CÁI	369,792
BÍCH ĐƠN 168D	BM		CÁI	336,263
VAN 21 (50c/TH)	BM		CÁI	17,253






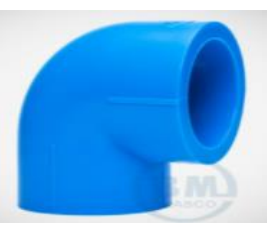
VAN 27 (50C/TH)	BM		CÁI	20,188
VAN 34 (50C/TH)	BM		CÁI	34,151
VAN 42 BM	BM		CÁI	50,159
VAN 49 BM	BM		CÁI	75,239
KEO 25G BM	BM		CÁI	4,625
KEO 50G BM	BM		CÁI	7,915
KEO 100G BM	BM		CÁI	14,496
KEO 200G BM	BM		HŨ	37,353
KEO 500G BM	BM		HŨ	71,089
KEO 1KG BM	BM	HŨ	126,732	
RÁC CO 21	BM		CÁI	9,402
RÁC CO 27	BM		CÁI	13,137
RÁC CO 34	BM		CÁI	18,541
RÁC CO 42	BM		CÁI	22,733
RÁC CO 49	BM		CÁI	38,107
RÁC CO 60	BM		CÁI	55,157
BIT TRON 60-ST	ST		CÁI	2,611
BIT TRON 90-ST	ST		CÁI	5,478
BIT TRON 114-ST	ST		CÁI	10,272
BIT TRON 140-ST	ST		CÁI	19,517
BIT TRON 168-ST	ST		CÁI	22,684
BIT TRON 200-ST	ST		CÁI	71,476
BIT TRON 220-ST	ST		CÁI	74,044
CO 21-ST	ST		CÁI	1,284
CO 27-ST	ST		CÁI	1,541
CO 34-ST	ST		CÁI	2,611
CO 42-ST	ST		CÁI	4,622
CO 49-ST	ST		CÁI	5,307
CO 60-ST	ST		CÁI	6,078
CO 90-ST	ST		CÁI	12,583
CO 114-ST	ST		CÁI	23,968
CO 140-ST	ST		CÁI	41,602
CO 168-ST	ST		CÁI	72,760
CO 200-ST	ST	CÁI	205,440	
CO 220-ST	ST	CÁI	212,288	
LOI 21-ST	ST		CÁI	1,130
LOI 27-ST	ST		CÁI	1,412
LOI 34-ST	ST		CÁI	2,054
LOI 42-ST	ST		CÁI	3,424
LOI 49-ST	ST		CÁI	4,237
LOI 60-ST	ST		CÁI	5,222
LOI 90-ST	ST		CÁI	11,042
LOI 114-ST	ST		CÁI	19,260
LOI 140-ST	ST		CÁI	32,956
LOI 168-ST	ST		CÁI	56,496
LOI 200-ST	ST	CÁI	188,320	
LOI 220-ST	ST	CÁI	195,168	
NOI 21-ST	ST		CÁI	1,070
NOI 27-ST	ST		CÁI	1,327
NOI 34-ST	ST		CÁI	1,883

NOI 42-ST	ST
NOI 49-ST	ST
NOI 60-ST	ST
NOI 90-ST	ST
NOI 114-ST	ST
NOI 140-ST	ST
NOI 168-ST	ST
NOI 200-ST	ST
NOI 220-ST	ST
RN 21-ST	ST
RN 27-ST	ST
RN 34-ST	ST
RN 42-ST	ST
RN 49-ST	ST
RN 60-ST	ST
RN 90-ST	ST
RN 114-ST	ST
RN 21/27 -ST	ST
RN 21/34 -ST	ST
RN 27/21 -ST	ST
RN 27/34 -ST	ST
RN 34/21 -ST	ST
RN 34/27 -ST	ST
RN 42/27-ST	ST
RN 42/34-ST	ST
RN 49/27-ST	ST
RN 49/34-ST	ST
RN 49/42-ST	ST
RN 49/60-ST	ST
RN 60/34-ST	ST
RN 60/42-ST	ST
RN 60/49-ST	ST
T 21-ST	ST
T 27-ST	ST
T 34-ST	ST
T 42-ST	ST
T 49-ST	ST
T 60-ST	ST
T 90-ST	ST
T 114-ST	ST
T 140-ST	ST
T 168-ST	ST
T 200-ST	ST
T 220-ST	ST
T GIAM 34/21-ST	ST
T GIAM 42/21-ST	ST
T GIAM 42/27-ST	ST
T GIAM 49/27-ST	ST
T GIAM 49/34-ST	ST
T GIAM 60/27-ST	ST
T GIAM 60/34-ST	ST
T GIAM 60/42-ST	ST



CÁI	2,825
CÁI	3,595
CÁI	4,879
CÁI	10,700
CÁI	17,805
CÁI	26,964
CÁI	38,092
CÁI	115,560
CÁI	120,696
CÁI	1,156
CÁI	1,412
CÁI	2,054
CÁI	3,980
CÁI	5,307
CÁI	7,533
CÁI	19,260
CÁI	34,240
CÁI	1,498
CÁI	1,498
CÁI	2,183
CÁI	2,183
CÁI	2,268
CÁI	2,268
CÁI	3,681
CÁI	3,681
CÁI	4,794
CÁI	4,794
CÁI	4,794
CÁI	8,474
CÁI	8,474
CÁI	8,474
CÁI	8,474
CÁI	1,584
CÁI	2,440
CÁI	3,852
CÁI	5,906
CÁI	7,362
CÁI	8,474
CÁI	16,692
CÁI	31,501
CÁI	57,352
CÁI	89,880
CÁI	303,880
CÁI	312,440
CÁI	4,366
CÁI	6,334
CÁI	6,334
CÁI	7,190
CÁI	7,190
CÁI	8,389
CÁI	8,389
CÁI	8,902

THAP 60-ST	ST		CÁI	20,544
ỐNG NƯỚC & PHỤ KIỆN PPR				M
ỐNG PPR 20-3,4	BM		M	14,908
ỐNG PPR 25-4,2	BM		M	26,410
ỐNG PPR 32-5,4	BM		M	38,583
ỐNG PPR 40-6,7	BM		M	59,800
NẮP KHÓA PPR 20	BM		CÁI	1,508
NẮP KHÓA PPR 25	BM		CÁI	2,513
NẮP KHÓA PPR 32	BM		CÁI	3,853
NẮP KHÓA PPR 40	BM		CÁI	5,081
NẮP KHÓA PPR 50	BM		CÁI	9,492
NỐI PPR 20-BM	BM		CÁI	1,619
NỐI PPR 25-BM	BM		CÁI	2,680
NỐI PPR 32-BM	BM		CÁI	4,132
NỐI PPR 40-BM	BM		CÁI	6,644
NỐI PPR 50-BM	BM		CÁI	12,061
NỐI PPR 25/20-BM	BM		CÁI	2,457
NỐI PPR 32/20-BM	BM		CÁI	3,518
NỐI PPR 32/25-BM	BM		CÁI	3,574
NỐI PPR 40/20-BM	BM		CÁI	5,416
NỐI PPR 40/25-BM	BM		CÁI	5,472
NỐI PPR 40/32-BM	BM		CÁI	5,584
NỐI RN PPR 20x21	BM		CÁI	24,959
NỐI RN PPR 20x27	BM		CÁI	33,502
NỐI RN PPR 25x21	BM		CÁI	29,146
NỐI RN PPR 25x27	BM		CÁI	34,953
NỐI RN PPR 32x27	BM		CÁI	44,669
NỐI RN PPR 32x34	BM		CÁI	51,481
NỐI RT PPR 20x21	BM		CÁI	19,654
NỐI RT PPR 20x27	BM		CÁI	25,126
NỐI RT PPR 25x21	BM		CÁI	24,344
NỐI RT PPR 25x27	BM		CÁI	26,857
NỐI RT PPR 32x27	BM		CÁI	36,293
NỐI RT PPR 32x34	BM		CÁI	46,344
NỐI RT PPR 40x34	BM		CÁI	100,505
RACCO PPR 20-BM	BM			CÁI
RACCO PPR 25-BM	BM	CÁI		30,654
RACCO PPR 32-BM	BM	CÁI		44,557
RACCO PPR 40-BM	BM	CÁI		48,242

RACCO PPR 50-BM	BM		CÁI	73,201	
T PPR 20-BM	BM		CÁI	3,518	
T PPR 25-BM	BM		CÁI	5,472	
T PPR 32-BM	BM		CÁI	8,934	
T PPR 40-BM	BM		CÁI	19,543	
T PPR 50-BM	BM		CÁI	28,700	
T PPR 25/20-BM	BM		CÁI	5,472	
T PPR 32/20-BM	BM		CÁI	9,604	
T PPR 32/25-BM	BM		CÁI	9,715	
T PPR 40/20-BM	BM		CÁI	21,106	
T PPR 40/25-BM	BM		CÁI	21,329	
T PPR 40/32-BM	BM		CÁI	21,497	
T PPR 50/20-BM	BM		CÁI	37,131	
T PPR RN 20/21-BM	BM			CÁI	27,248
T PPR RN 20/27-BM	BM			CÁI	34,064
T PPR RN 25/21-BM	BM	CÁI		29,537	
T PPR RN 25/27-BM	BM	CÁI		37,522	
T PPR RT 20/21-BM	BM		CÁI	22,055	
T PPR RT 20/27-BM	BM		CÁI	31,994	
T PPR RT 25/21-BM	BM		CÁI	23,619	
T PPR RT 25/27-BM	BM		CÁI	34,451	
T PPR RT 32/34-BM	BM	CÁI	73,704		
VAN XOAY PPR 20-BM	BM		CÁI	103,297	
VAN XOAY PPR 25-BM	BM		CÁI	122,953	
VAN XOAY PPR 20-BM	SUNMAX		CÁI	84,000	
VAN XOAY PPR 25-BM	SUNMAX		CÁI	98,000	
VAN XOAY PPR 32-BM	BM		CÁI	174,477	
VAN XOAY PPR 40-BM	BM		CÁI	292,710	
VAN XOAY PPR 50-BM	BM		CÁI	442,779	
CO LỐI PPR 20-BM	BM		CÁI	2,513	
CO LỐI PPR 25-BM	BM		CÁI	4,020	
CO LỐI PPR 32-BM	BM		CÁI	6,030	
CO LỐI PPR 40-BM	BM		CÁI	11,949	
CO LỐI PPR 50-BM	BM		CÁI	22,893	
CO PPR 20-BM	BM		CÁI	3,015	
CO PPR 25-BM	BM		CÁI	4,020	
CO PPR 32-BM	BM		CÁI	6,924	
CO PPR 40-BM	BM		CÁI	11,502	
CO PPR 50-BM	BM		CÁI	19,989	
CO PPR 25/20-BM	BM		CÁI	5,304	
CO PPR 32/20-BM	BM		CÁI	6,812	
CO PPR 32/25-BM	BM		CÁI	8,655	
CO PPR RN 20/21- BM	BM		CÁI	30,821	

CO PPR RN 20/27- BM	BM		CÁI	34,618
CO PPR RN 25/21- BM	BM		CÁI	34,842
CO PPR RN 25/27- BM	BM		CÁI	43,273
CO PPR RN 32/27- BM	BM		CÁI	55,836
CO PPR RN 32/34- BM	BM		CÁI	64,211
CO PPR RT 20/21-BM	BM		CÁI	21,827
CO PPR RT 20/27-BM	BM		CÁI	28,121
CO PPR RT 25/21-BM	BM		CÁI	24,847
CO PPR RT 25/27-BM	BM		CÁI	33,502
CO PPR RT 32/27-BM	BM		CÁI	55,836
CO PPR RT 32/34-BM	BM		CÁI	60,638
ỐNG LƯỚI DỄO				
ỐNG DỄO TRẮNG (DÂY) -6LY-vàng(30m)	H. THÀNH		CUỐN	46,438
ỐNG DỄO DÂY TRẮNG (DÂY) -8LY-x. dương	H. THÀNH		CUỐN	71,048
ỐNG DỄO DÂY TRẮNG (DÂY) -10LY-xám(30m)	H. THÀNH		CUỐN	100,580
ỐNG DỄO DÂY TRẮNG -12LY- xanh lá (30m)	H. THÀNH		CUỐN	125,190
ỐNG DỄO QV ĐEN -25-10K	H. THÀNH		CUỐN	251,450
ỐNG DỄO QV ĐEN -35-16K	H. THÀNH		CUỐN	402,320
ỐNG DỄO QV XANH -20- 8K	H. THÀNH		CUỐN	218,280
ỐNG DỄO QV XANH -25-10K	H. THÀNH		CUỐN	272,850
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 6-44M/C-3,4K	H. THÀNH		CUỐN	184,040
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 8-44M/C-3,8K	H. THÀNH		CUỐN	203,300
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 10-44M/C-4,4K	H. THÀNH		CUỐN	233,260
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 12-44M/C-4,7K	H. THÀNH		CUỐN	242,890
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 14-44M/C-5K	H. THÀNH		CUỐN	256,800
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 16-44M/C-5,5K	H. THÀNH		CUỐN	281,410
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 18-44M/C-8K	H. THÀNH		CUỐN	368,080
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 20-50M/C-10K	H. THÀNH		CUỐN	460,100
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 25-50M/C-14K	H. THÀNH		CUỐN	644,140
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 35-50M/C-20K	H. THÀNH		CUỐN	920,200
ỐNG LƯỚI DỄO DƯƠNG 40-50M/C-30K	H. THÀNH		CUỐN	1,380,300
LƯỚI DỄO DƯƠNG-L2 6	H. THÀNH		CUỐN	162,640
LƯỚI DỄO DƯƠNG-L2 8	H. THÀNH		CUỐN	194,740

LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 10	H. THÀNH		CUỐN	205,440	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 12	H. THÀNH		CUỐN	237,540	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 14	H. THÀNH		CUỐN	258,940	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 16	H. THÀNH		CUỐN	280,340	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 18 (7K)	H. THÀNH		CUỐN	299,600	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 20 (8K)	H. THÀNH		CUỐN	342,400	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 25 (10K)	H. THÀNH		CUỐN	428,000	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 30 (16K)	H. THÀNH		CUỐN	642,000	
LƯỚI DẪO DƯƠNG-L2 35 (20K)	H. THÀNH		CUỐN	856,000	
PHỤ KIỆN LUPPE & VAN PVC					
LUPPE GIẾNG 21	TAIJAAN		CÁI	11,466	
LUPPE GIẾNG 27	TAIJAAN		CÁI	16,216	
LUPPE GIẾNG 34	TAIJAAN		CÁI	22,686	
LUPPE GIẾNG 42	TAIJAAN		CÁI	32,432	
LUPPE GIẾNG 49	TAIJAAN		CÁI	43,325	
LUPPE GIẾNG 60	TAIJAAN		CÁI	52,252	
LUPPE GIẾNG 90	TAIJAAN		CÁI	298,935	
LUPPE GIẾNG 114 (RỌ)	TAIJAAN		CÁI	462,735	
LUPPE GIẾNG 140	TAIJAAN		CÁI	1,629,810	
LUPPE TRẮNG 90	VN			CÁI	82,500
LUPPE TRẮNG 114	VN	CÁI		104,500	
LUPPE ỐC 27	TAIJAAN		CÁI	13,104	
LUPPE ỐC 34	TAIJAAN		CÁI	18,018	
LUPPE ỐC 42	TAIJAAN		CÁI	26,044	
LUPPE ỐC 49	TAIJAAN		CÁI	43,161	
LUPPE ỐC 60	TAIJAAN		CÁI	56,511	
LUPPE ỐC 90	TAIJAAN		CÁI	311,220	
LUPPE ỐC 114	TAIJAAN		CÁI	458,640	
LUPPE ỐC 140	TAIJAAN		CÁI	1,719,900	
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-21	TAIJAAN			CÁI	19,492
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-27	TAIJAAN			CÁI	21,458
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-34	TAIJAAN	CÁI		26,208	
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-42	TAIJAAN	CÁI		37,674	
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-49	TAIJAAN	CÁI		52,580	
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-60	TAIJAAN	CÁI		69,206	
LUPPE 1 CHIỀU (LÒ XO)-90	TAIJAAN	CÁI		283,374	
VAN PVC 21 (AG)	TAIJAAN		CÁI	14,960	
VAN PVC 27	TAIJAAN		CÁI	19,360	

VAN PVC 34	TAIJAAN		CÁI	27,720
VAN PVC 42	TAIJAAN		CÁI	42,680
VAN PVC 49	TAIJAAN		CÁI	63,360
VAN PVC 60	TAIJAAN		CÁI	82,720
VAN PVC-90 (TAY ĐỎ)-8C/TH	TAIJAAN		CÁI	281,400
VAN PVC-90 (TAY CAM)-8C/TH (KÍCH THƯỚC LỚN)	TAIJAAN		CÁI	445,200
VAN PVC-168 (TAY TRẮNG)	JIARONG		CÁI	1,596,000
VAN PVC-140 (TAY TRẮNG)	JIARONG		CÁI	703,080
VAN PVC-114 (TAY TRẮNG)	JIARONG		CÁI	494,270
VAN PVC-90 (TAY TRẮNG)-12C/TH	JIARONG		CÁI	283,920
VAN PVC 60 (TAY TRẮNG)-24C/TH	JIARONG		CÁI	78,120
VAN PVC 42 (TAY TRẮNG)-24C/TH	JIARONG		CÁI	40,320
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 21	TAIJAAN			CÁI
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 27	TAIJAAN	CÁI		45,455
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 34	TAIJAAN	CÁI		57,740
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 42	TAIJAAN	CÁI		127,764
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 49	TAIJAAN	CÁI		137,592
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 60	TAIJAAN	CÁI		207,636
VAN PVC TAY INOX CẦU XI 90	TAIJAAN	CÁI		610,155
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 21	TAIJAAN		CÁI	39,885
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 27	TAIJAAN		CÁI	48,157
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 34	TAIJAAN		CÁI	62,490
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 42	TAIJAAN		CÁI	132,678
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 49	TAIJAAN		CÁI	147,420
VAN PVC TAY INOX CẦU INOX 60	TAIJAAN		CÁI	212,940
VAN RACCO 2Đ 21	JIARONG		CÁI	24,602
VAN RACCO 2Đ 27	JIARONG		CÁI	31,311
VAN RACCO 2Đ 34	JIARONG		CÁI	46,221
VAN RACCO 2Đ 42	JIARONG		CÁI	70,823

VAN RACCO 2Đ 49	JIARONG		CÁI	106,607
VAN RACCO 2Đ 60	JIARONG		CÁI	140,900
PHỤ KIỆN ĐỒNG & THAU				
RỌ ĐỒNG MIHA- 21	MINH HÒA		CÁI	31,036
RỌ ĐỒNG MIHA- 27	MINH HÒA		CÁI	54,827
RỌ ĐỒNG MIHA- 34	MINH HÒA		CÁI	84,869
RỌ ĐỒNG MIHA- 42	MINH HÒA		CÁI	129,540
RỌ ĐỒNG MIHA- 49	MINH HÒA		CÁI	180,817
RỌ ĐỒNG MIHA- 60	MINH HÒA		CÁI	261,851
RỌ ĐỒNG MIHA- 90	MINH HÒA		CÁI	570,575
RỌ ĐỒNG MIHA- 114	MINH HÒA		CÁI	1,130,567
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 21-MBV	MINH HÒA			CÁI
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 27-MBV	MINH HÒA	CÁI		41,476
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 34-MBV	MINH HÒA	CÁI		65,622
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 42-MBV	MINH HÒA	CÁI		132,168
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 49-MBV	MINH HÒA	CÁI		177,621
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 60-MBV	MINH HÒA	CÁI		275,700
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 90-MIHA	MINH HÒA	CÁI		738,253
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÁ LẬT 114-MBV	MINH HÒA	CÁI		1,469,759
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 21-MIHA	MINH HÒA			CÁI
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 27-MIHA	MINH HÒA		CÁI	69,600
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 34-MIHA	MINH HÒA		CÁI	99,215
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 42-MIHA	MINH HÒA		CÁI	171,868
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 49-MIHA	MINH HÒA		CÁI	219,594
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 60-MIHA	MINH HÒA		CÁI	341,180
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM NHỰA 90-MIHA	MINH HÒA		CÁI	664,889
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG LÒ XO NÊM ĐỒNG 114-MIHA	MINH HÒA		CÁI	1,299,453
VAN BI ĐỒNG TAY GẠT -MIHA 27	MINH HÒA			CÁI
VAN BI ĐỒNG TAY GẠT MBV DN50--60	MINH HÒA	CÁI		438,193
VAN BI ĐỒNG TAY GẠT MBV DN80-90	MINH HÒA	CÁI		1,506,618
VAN BI ĐỒNG TAY GẠT MBV-DN100-114	MINH HÒA	CÁI		3,015,296
VAN BI HỘP KIM TAY GẠT TURA -21	MINH HÒA		CÁI	37,570
VAN BI HỘP KIM TAY GẠT TURA -21	ITALY		CÁI	40,280
VAN BI HỘP KIM TAY GẠT TURA -27	MINH HÒA		CÁI	44,174

VAN BI HỢP KIM TAY GẠT TURA -34	MINH HÒA		CÁI	64,060
VAN BI HỢP KIM TAY GẠT TURA -42	MINH HÒA		CÁI	127,055
VAN BI HỢP KIM TAY GẠT TURA -49	MINH HÒA		CÁI	167,323
VAN BI HỢP KIM TAY GẠT TURA -60	MINH HÒA		CÁI	244,167
VAN HƠI 13 (2ĐR-N)	ĐL		CÁI	27,600
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-21 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	64,841
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-27 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	87,071
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-34 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	135,577
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-42 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	283,796
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-49 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	357,018
VAN BI ĐỒNG (HƠI, GAS)-TAY GẠT-60 (MIHA-PN 30)	MINH HÒA		CÁI	522,210
VAN CỬA ĐỒNG DN15-21-MBV	MINH HÒA		CÁI	60,580
VAN CỬA ĐỒNG DN20 -27-MBV	MINH HÒA		CÁI	77,270
VAN CỬA ĐỒNG DN25-34-MBV	MINH HÒA		CÁI	101,204
VAN CỬA ĐỒNG DN32-42-MBV	MINH HÒA		CÁI	173,573
VAN CỬA ĐỒNG DN40-49-MBV	MINH HÒA		CÁI	227,761
VAN CỬA ĐỒNG DN50- 60-MBV	MINH HÒA		CÁI	311,707
VAN CỬA ĐỒNG DN80-90-MBV	MINH HÒA		CÁI	1,117,713
VAN CỬA ĐỒNG DN100-114-MBV	MINH HÒA		CÁI	1,778,412
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-21	WUFENG		CÁI	124,020
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-27-322	WUFENG		CÁI	157,092
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-34-322	WUFENG		CÁI	194,022
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-42	WUFENG		CÁI	326,310
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-49	WUFENG		CÁI	396,313
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-60-322	WUFENG		CÁI	573,248
VAN 1 CHIỀU ĐỒNG-90	WUFENG	CÁI	1,598,480	
VAN KHÓA ĐỒNG -21	WUFENG		CÁI	136,146
VAN KHÓA ĐỒNG -27	WUFENG		CÁI	200,340
VAN KHÓA ĐỒNG -34	WUFENG		CÁI	270,300
VAN KHÓA ĐỒNG -42	WUFENG		CÁI	336,232
VAN KHÓA ĐỒNG -49	WUFENG		CÁI	403,478
VAN KHÓA ĐỒNG -60	WUFENG		CÁI	576,004
VAN KHÓA ĐỒNG -90	WUFENG		CÁI	1,818,960
VÒI HỖ THAU 21 (HP, KIỂU TW)	LT			CÁI

VÒI HỒ THAU 27 (HP, KIỂU TW)	LT		CÁI	49,220
RẮC CO 34 INOX	NHẬP		CÁI	93,500
VAN BI 34 INOX (2PC)	NHẬP		CÁI	214,500
PHAO CƠ, PHAO ĐIỆN				
PHAO HỒ THÔNG MINH 21-ONSPA	ONSPA		CÁI	98,280
PHAO HỒ THÔNG MINH 27-ONSPA	ONSPA		CÁI	107,757
PHAO ĐIỆN-70AB	ONSPA		CÁI	103,600
PHAO ĐIỆN-70AB	RADAR		CÁI	105,000
PHAO NƯỚC HÌNH CHỮ NHẬT-SJ-M15-4M	NHẬP		CÁI	118,800
CÔNG TẮC DÒNG CHẢY-HFS25 (R34)	NHẬP			282,000
CÔNG TẮC DÒNG CHẢY-HFS20 (R27)	NHẬP			258,000
PHAO CO THAU 21- TĂNG ĐỘ	HK		CÁI	70,200

PHAO CO THAU 27- TĂNG ĐỠ	HK		CÁI	84,240
PHAO CO THAU 27- TĂNG ĐỠ	ĐL		CÁI	74,750
PHAO CO THAU 34- TĂNG ĐỠ	MH		CÁI	172,217
PHAO CO THAU 42- TĂNG ĐỠ	MH		CÁI	572,512
PHAO CO THAU 49- TĂNG ĐỠ	MH		CÁI	689,663
PHAO CO THAU 60- TĂNG ĐỠ	MH		CÁI	1,172,666
VAN PHAO HỒ-21-331	WUFENG		CÁI	165,402
VAN PHAO HỒ-27-332	WUFENG		CÁI	205,005
VAN PHAO HỒ-34	WUFENG		CÁI	240,531
PHAO HỒ THÂN ĐỒNG, BÓNG NHỰA-60	TAHYANG		CÁI	1,463,400
PHAO HỒ THÂN ĐỒNG, BÓNG NHỰA-90	TAHYANG		CÁI	3,920,400
PHAO HỒ THÂN ĐỒNG, BÓNG NHỰA-114	TAHYANG		CÁI	5,553,360
PHAO HỒ INOX, 42	NHẬP		CÁI	402,500
PHAO HỒ INOX, 49	NHẬP		CÁI	805,000
BÉC TƯỚI & ĐẦU TƯỚI & PHỤ KIỆN			CÁI	

<p>ĐẦU TƯỚI POP UP-PSU04-USA</p>	<p>AGRI</p>		<p>CÁI</p>	<p>330,000</p>
<p>Béc tưới LF 2400-RAINBIRD MỸ; bán kính tưới 11,7-15,2m; Dùng tưới phun mưa</p>	<p>VAN</p>		<p>CÁI</p>	<p>385,000</p>
<p>BÉC TƯỚI PHUN MƯA XÒE TRÒN; MNPT-RT21-ANTELCO</p>	<p>VANIPACK</p>		<p>CÁI</p>	<p>75,900</p>
<p>BÉC SÚNG CHỈNH GÓC RT-49-BB-9160 (BÁN KÍNH TƯỚI 25M)</p>	<p>BB</p>	 <p>BB-9160 BÉC SÚNG CHỈNH GÓC - RÊN TRONG 49 - RÊN TRONG 42 Bán kính tưới: 25 - 28m</p>	<p>CÁI</p>	<p>216,000</p>
<p>BÉC PHUN CẢNH ĐẬP LỚN 4 TIA-B-9044 SUPER (xanh lá)-phi 34 (BÁN KÍNH TƯỚI 20M)</p>	<p>BB</p>	 <p>B-9044 SUPER Béc cảnh đập lớn 4 tia kiểu Taiwan Màu đen + xanh lá Kèm 3 đầu phun thay thế Hạn tưới nước: 12-20m Áp lực tưới: 3-5 bar Lưu lượng nước: 12 m³/h Góc tưới: 360°</p>	<p>CÁI</p>	<p>49,140</p>
<p>BÉC PHUN CẢNH ĐẬP LỚN 4 TIA -BB-9044 (xanh dương-phi 34)</p>	<p>BB</p>	 <p>BB-9044 Béc cảnh đập lớn 4 tia Rên trong 34 Màu đen + xanh dương Kèm 3 đầu phun thay thế Hạn tưới nước: 12-20m Áp lực tưới: 3-5 bar Lưu lượng nước: 1-2 m³/h Góc tưới 360°</p>	<p>CÁI</p>	<p>43,200</p>

<p>BÉC PHUN CẢNH ĐẬP TRUNG 2 TIA -B998TR THÁI (RT27)- BÁN KÍNH TƯỚI 12M</p>	<p>BB</p>	 <p>BB-905 SUPER Béc cảnh đập tâm 2 tia Ren trong 3/4" Màu đen + xanh lá Bán kính tưới: 11 - 15m Áp lực tưới: 2 - 4 bar Lưu lượng nước: 0.5-1.5m³/h Góc tưới 360°</p>	<p>CÁI</p>	<p>14,904</p>
<p>BÉC PHUN CẢNH ĐẬP CHỈNH GÓC -B-121X (KIỂU TAIWAN)- BÁN KÍNH TƯỚI 12M</p>	<p>BB</p>	 <p>B-121 X Béc chỉnh góc kiểu Taiwan Ren ngoài 21 Màu đen + Xanh lá Bán kính tưới: 7-12m Áp lực tưới: 0.8-1.7 bar Lưu lượng nước: 0.5-1m³/h Góc tưới tùy chỉnh Cốt nhôm</p>	<p>CÁI</p>	<p>15,120</p>
<p>BÉC THÌA THÂN XOAY RN-21-BB-916 (BÁN KÍNH TƯỚI 6M)</p>	<p>BB</p>		<p>CÁI</p>	<p>3,888</p>
<p>BÉC THÌA THÂN XOAY RT21-27-BB-916TR (BÁN KÍNH TƯỚI 6M)</p>	<p>BB</p>		<p>CÁI</p>	<p>4,104</p>
<p>BÉC NHỒ THÂN XOAY 2 TIA-BB-926TR (BÁN KÍNH TƯỚI 6M)</p>	<p>BB</p>		<p>CÁI</p>	<p>3,080</p>
<p>BÉC NHỒ THÂN XOAY 2 TIA-BB-926 (BÁN KÍNH TƯỚI 6M)</p>	<p>BB</p>		<p>CÁI</p>	<p>2,640</p>

BÉC 2 TIA HÌNH VUÔNG -RN21-B-9011 THÁI (BÀN KÍNH TƯỚI 5M)	BB		CÁI	4,620
BÉC 2 TIA HÌNH VUÔNG -RT21 27-B-9011 TR THÁI (BÀN KÍNH TƯỚI 5M)	BB		CÁI	4,620
BÉC BUỒM INOX BB-991 (BÀN KÍNH TƯỚI 5M)	BB		CÁI	28,050
BÉC NHỎ GIỌT 2 CHÂN (VÀNG)-BB-1G	BB		CÁI	704
BÉC NHỎ GIỌT 3 CHÂN (VÀNG)-BB-2G	BB		CÁI	704
BÉC PHUN SƯƠNG 4 TIA- BB-4T	BB		CÁI	2,860
BÉC PHUN SƯƠNG 5 TIA- BB-5T(CAM)	BB			5,500
ĐẦU TƯỚI GÓC 8 TIA-BB-8T	BB		CÁI	990

BÉC BÍT CON VÍT PHUN CAO 21-BC-VÍT 21 PVC	BB		CÁI	1,210
BÉC BÍT CON VÍT PHUN NGANG 21-BN-VIT	BB		CÁI	1,100
BÉC BÍT CON VÍT PHUN CAO 27	ĐẠT HÒA		CÁI	6,600
ỐNG ĐEN 6LY-5K (140M)	CỦ P		CUỒN	155,250
CÂY CẮM TƯỚI GỐC 8 TIA (BBC8T)	CỦ P		CÂY	1,760
NÓI XÁM 5LI -1 ĐÀU NGẮN 1 ĐÀU TRON	CỦ P		CÁI	171
NÓI CẮM POM - NC 8.10 LY	CỦ P		CÁI	385
NÓI CẮM POM - NC 5.10 LY	CỦ P		CÁI	
NÓI CẮM POM - NC 10.10 LY	CỦ P		CÁI	
NÓI 1 ĐÀU 5LY-1Đ PP	CỦ P		CÁI	240

CỤC NÓI CAO SU	CỤ P		CÁI	780
ĐẦU PHUN -180 ĐỘ (BỘ 5 ĐẦU)	GERMANY		BỘ	140,000
BÉC BỌ LỚN-1,5LY (X LA)-100C/B-BO-1.5	BB		CÁI	16,200
BÉC BỌ , HỌNG PHUN -1,6 LY (CAM)-100C/B-BO.1.6	BB		CÁI	16,200
BÉC BỌ LỤC GIÁC, HỌNG PHUN-2 LY (DƯƠNG)-BO-2.0	BB		CÁI	16,200
BÉC BỌ ,HỌNG PHUN-2,2 LY (TRẮNG)-100C/B-BO-2.2	BB		CÁI	16,200
BÉC BỌ LỚN-3,5LY (DƯƠNG)-100C/B-BO-3.5	BB		CÁI	16,200
BÉC NHỘNG ,PHUN 1BÊN 1,8L (X LÁ)-100C/B-BB-1.8	BB			CÁI
BÉC NHỘNG ,PHUN 1BÊN 1,8L (X DƯƠNG)-100C/B-BB-2.8	BB	CÁI		16,200
NÓI 14LY-RN21	BB		CÁI	550
NÓI ỐNG 21-27 ĐUÔI 10LY	BB		CÁI	1,100
BỘ LỌC ĐĨA (AKA)-F60-BẦU LỚN (20M3/H)	ARKA		CÁI	587,520
BỘ LỌC ĐĨA-Y49 TRUNG (ARKA)-15M3/H-8KG/CM3	ARKA		BỘ	421,200

BỘ LỌC ĐĨA (ẤN ĐỘ)-F60-AQ-134T (25-35M3/H)	VAN		CÁI	2,517,500
BỘ LỌC ĐĨA (ẤN ĐỘ)-F90-AQ-136T (40-50M3/H)	VAN		CÁI	3,074,000
ĐẦU TƯỚI LOẠI NHỰA 40 ĐUÔI 36	BB		CÁI	40,000
BÉC RỬA XE, TƯỚI CÂY- THAU CÓ ĐIỀU CHỈNH-1022 (phi 15-20mm)	ONSPA		CÁI	39,600
BÉC RỬA XE, TƯỚI CÂY- THAU CÓ ĐIỀU CHỈNH-1024 (phi 10-13mm)	ONSPA		CÁI	33,000
Bét thau RN-đuôi chuột 21x6 ly	LT		CÁI	6,600
Bét thau RN-đuôi chuột 21x8 ly	LT		CÁI	7,436
Bét thau RN-đuôi chuột 21x10 ly	LT		CÁI	7,579
Bét thau RN-đuôi chuột 21x13 ly	LT		CÁI	8,800
Bét thau RN-đuôi chuột 21x16 ly	LT		CÁI	9,009
Bét thau RN-đuôi chuột 21x21 ly	LT		CÁI	12,100
SÚNG TƯỚI NƯỚC 5 KIỂU-W9108 (AQUAMATE)	AQUAMATE		CÁI	28,875
SÚNG TƯỚI NƯỚC 1 TIA, THÂN KIM LOẠI, ĐẦU ĐỒNG-W9301 (AQUAMATE)	AQUAMATE		CÁI	165,000

SÚNG TƯỚI NƯỚC 6 KIỂU	VX		CÁI	82,500
VÒI TƯỚI KIỂU NHẬT	VX		CÁI	38,500
VÒI TƯỚI 8 KIỂU RC203E (SOAKER)	VX		CÁI	93,500
VÒI TƯỚI PHUN KN-203 (LIONKING)	LION KING		CÁI	85,800
VÒI TƯỚI PHUN KN-202	LION KING		CÁI	60,500
PHỤ KIỆN & VẬT TƯ NƯỚC				
MÓC ĐINH-21	LT		CÁI	291
MÓC ĐINH-27	LT		CÁI	336
MÓC ĐINH-34	LT		CÁI	392
MÓC ĐINH-42	LT		CÁI	504
MÓC ĐINH-49	LT		CÁI	728
MÓC ĐINH-60	LT		CÁI	896
MÓC ĐINH-90	LT		CÁI	1,120
MÓC INOX OMEGA-21	COVIPHA		CÁI	935
MÓC INOX OMEGA-27	COVIPHA		CÁI	1,210
MÓC INOX OMEGA-34	COVIPHA		CÁI	1,540
MÓC INOX OMEGA-42	COVIPHA		CÁI	2,200
MÓC INOX OMEGA-49	COVIPHA		CÁI	2,420
MÓC INOX OMEGA-60	COVIPHA		CÁI	4,400
MÓC INOX OMEGA-90	COVIPHA		CÁI	4,620

MÓC INOX OMEGA-114	COVIPHA		CÁI	5,390
CỔ DÊ INOX-10-12	ĐT		CÁI	4,400
CỔ DÊ INOX-14	ĐT		CÁI	4,400
CỔ DÊ INOX-18	ĐT		CÁI	5,500
CỔ DÊ INOX-21	ĐT		CÁI	6,600
CỔ DÊ INOX-27	ĐT		CÁI	7,700
CỔ DÊ INOX-34	ĐT		CÁI	8,800
CỔ DÊ INOX-42	ĐT		CÁI	11,000
CỔ DÊ INOX-49	ĐT		CÁI	14,300
CỔ DÊ INOX-60	ĐT		CÁI	17,600
CỔ DÊ INOX-90	ĐT		CÁI	22,000
CỔ DÊ INOX-114	ĐT		CÁI	27,500
CỔ DÊ BÙ LON 60 -INOX 430	BB			CÁI
ÓC ÉP PHI- THAU 27	VN		CÁI	35,200
ÓC ÉP PHI- THAU 34	VN		CÁI	39,600
ÓC ÉP PHI- THAU 42	VN		CÁI	77,000
ÓC ÉP PHI- THAU 49	VN		CÁI	99,000
ÓC ÉP PHI- THAU 60	VN		CÁI	137,500
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-21	VN			CÁI
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-27	VN	CÁI		33,000
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-34	VN	CÁI		44,000
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-42	VN	CÁI		49,500
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-49	VN	CÁI		60,500
ỐNG CẤP XÃ PHI BẰNG THAU-60	VN	CÁI		71,500
T VỆ SINH THAU	BB		CÁI	18,700
CẦU CHẮN RÁC INOX-60	COVIPHA		CÁI	27,500
CẦU CHẮN RÁC INOX 304-90	COVIPHA		CÁI	33,000
CẦU CHẮN RÁC INOX 304-60 D	COVIPHA		CÁI	66,000
CẦU CHẮN RÁC INOX 304-90 D	COVIPHA		CÁI	91,300
HỘP GA THOÁT NƯỚC inox -1T2-60	LINDA			CÁI


HỘP GA THOÁT NƯỚC-1T2-90 (D)	KIVA			69,300
HỘP GA THOÁT NƯỚC inox -1T5-60	LINDA		CÁI	30,800
HỘP GA THOÁT NƯỚC inox -1T5-90	LINDA		CÁI	30,800
HỘP GA THOÁT NƯỚC inox -2T-60	LINDA		CÁI	47,300
HỘP GA THOÁT NƯỚC inox-2T-90	LINDA		CÁI	47,300
LƯỢC RÁC CHỐNG HÔI-inox 304 1,5Tx90	LINDA		CÁI	66,000
LƯỢC RÁC CHỐNG HÔI-304 1,2Tx60	BIXA		CÁI	66,000
HỘ GA SÂN THƯỢNG-304 -60	CP			52,800
KEO LỤA -MÃ LAY (60C/HỘP)	MALAY		CUỘN	2,750
BỘ XÃ BỒN CẦU	SANLIH		BỘ	159,500
XÃ NƯỚC	SANLIH		CÁI	38,500
CÓC CẦU	SANLIH		CÁI	27,500

CẤP NƯỚC	SANLIH		CÁI	38,500
TAY GẠT	SANLIH		CÁI	27,500
ỐC VÍT	SANLIH		CÁI	16,500
BANH TI	SANLIH		CÁI	27,500
BỘ XÃ BỒN CẦU LIÊN KHỐI 1 NÚT NHẤN	VS		BỘ	132,000
BỘ XÃ BỒN CẦU LIÊN KHỐI 2 NÚT NHẤN	VS		BỘ	198,000
SEN VÒI LẠNH				

BỘ SEN TẮM LẠNH -L101	ONSPA		BỘ	115,500
BỘ SEN TẮM LẠNH -L106	ONSPA		BỘ	176,000
BỘ SEN TẮM DÂY TRẮNG 301	WATER TEC		BỘ	112,500
BỘ SEN TẮM DÂY TRẮNG 854	LINDA		BỘ	148,500
BỘ VÒI XỊT VS 311	WATER TEC		BỘ	142,600
BỘ VÒI XỊT VS 82	LINDA		BỘ	100,800
ĐẦU XỊT VS 312 WATERTEC	WATER TEC		BỘ	52,514

VÒI VỆ SINH -L114 XI	ONSPA		BỘ	129,800
VÒI HỒ NHỰA GẠT 21	VL		BỘ	13,200
VÒI HỒ NHỰA GẠT 27	VL		BỘ	13,200
BỘ VÒI LAVABO-135D	WUFENG	 WF 135D	BỘ	198,000
BỘ VÒI LAVABO-132D	WUFENG	 WF 132D	BỘ	171,600
BỘ VÒI LAVABO-123	WUFENG	 WF 123	BỘ	297,000
BỘ VÒI LAVABO-132H	WUFENG	 WF 132H	BỘ	184,800
BỘ SEN LẠNH-112D	WUFENG	 WF 112D	BỘ	231,000




BỘ SEN LẠNH-114H	WUFENG	 WF 114H	BỘ	264,000
VÒI CHÉN-144	WUFENG		CÁI	231,000
VÒI CHÉN-142D	WUFENG		CÁI	264,000
VÒI CHÉN-145	WUFENG		CÁI	198,000
SEN VÒI NÓNG LẠNH				
VÒI LAVABO NL-007C	WUFENG		CÁI	627,000
VÒI SEN NL-1001A	WUFENG		CÁI	792,000

VÒI SEN NL-1001B	WUFENG		CÁI	660,000
VÒI SEN NL-012A	WUFENG		CÁI	990,000
VÒI CHÉN NL-570	WUFENG		CÁI	660,000
VÒI CHÉN NL-572	WUFENG		CÁI	825,000
VÒI CHÉN NL-S 941	WUFENG		CÁI	660,000
PHỤ KIỆN SEN VÒI				
DÂY CÁP INOX SQC-3T	ONSPA		SỢI	50,050
DÂY CÁP INOX SQC-4T	ONSPA		SỢI	51,150
DÂY CÁP INOX SQC-6T	ONSPA		SỢI	56,650
DÂY CÁP INOX SQC-1M	ONSPA		SỢI	67,650
DÂY CÁP INOX SQC-1,2M	ONSPA		SỢI	73,150
DÂY CÁP INOX SQC-1,5M	ONSPA		SỢI	81,400

DÂY CÁP INOX SỢC-2M	ONSPA		SỢI	95,150
DÂY CÁP NHỰA LỖI ĐỒNG-3T	ONSPA		SỢI	34,155
DÂY CÁP NHỰA LỖI ĐỒNG-6T	ONSPA		SỢI	35,640
DÂY CÁP NHỰA LỖI ĐỒNG-1M	ONSPA		SỢI	41,580
DÂY CÁP NHỰA LỖI ĐỒNG-1M2	ONSPA		SỢI	43,560
DÂY CÁP NHỰA LỖI ĐỒNG-2M	ONSPA		SỢI	52,470
DÂY SEN INOX-1,2M	ONSPA		SỢI	89,496
DÂY SEN INOX-1,5M	ONSPA		SỢI	98,406
DÂY SEN INOX-1,8M	ONSPA		SỢI	107,316
DÂY SEN INOX-2M	ONSPA		SỢI	113,256
DÂY SEN NHỰA LOÃI ĐỒNG-1,2M	ONSPA		SỢI	43,560
DÂY SEN NHỰA LOÃI ĐỒNG-1,5M	ONSPA		SỢI	46,827
DÂY SEN NHỰA LOÃI ĐỒNG-1,8M	ONSPA		SỢI	50,094
DÂY SEN NHỰA LOÃI ĐỒNG-2M	ONSPA		SỢI	52,470
BỘ XẢ LAVABO BẦU- NHỰA (NHỎ)	AS		BỘ	33,000
BỘ XẢ LAVABO BẦU- NHỰA (LỚN)	AS		BỘ	38,500
BỘ XẢ LAVABO CONG- NHỰA	AS		BỘ	66,000
BỘ XẢ LAVABO BẦU- XI	NHẬP		BỘ	132,000

BỘ XÃ LAVABO NHẮN (AMERICANT)	NHẬP		BỘ	132,000
BỘ XÃ TIÊU INOX-182	WUFENG		BỘ	792,000
BỘ XÃ TIÊU INOX-184	WUFENG		BỘ	275,000
HAI ĐẦU RĂNG INOX	VN			18,000
LỚ THU ĐỒNG (RN21/RT 16)	MH			10,000
LỚ THU ĐỒNG (RN21/RT 8)	MH			8,000
T VỆ SINH- THAU	CP		CÁI	17,600
T VỆ SINH- THAU CÓ KHÓA	SH		CÁI	88,000

BỘ XÃ NHẤN RUỘT GÀ	VN		BỘ	55,000
ỐNG XÃ MÁY GIẶT	VN		CÁI	22,000
ỐNG CẤP NƯỚC MÁY GIẶT	NHẬP		BỘ	55,000
ĐẦU NỐI DÂY CẤP NƯỚC MÁY GIẶT	NHẬP		CÁI	38,500
BỘ XÃ BỒN CHÉN LOẠI TỐT	NHẬP		BỘ	121,000
BỘ XÃ BỒN CHÉN LOẠI THƯỜNG (2 HỘC)	VN		BỘ	66,000
ĐỒNG HỒ NƯỚC				-
ĐỒNG HỒ NƯỚC ,LOẠI CƠ TRUNG ĐỨC 21	CHINA		CÁI	110,000
ĐỒNG HỒ NƯỚC ,TỬ TRUNG ĐỨC 21 CÓ KĐ	CHINA		CÁI	253,000

ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 34 (REN)-DN25	FUDA		CÁI	518,210
ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 42 (REN)-DN32	FUDA		CÁI	729,540
ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 49 (REN)-DN40	FUDA		CÁI	1,117,368
ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 60 (BÍCH)-DN50	FUDA		CÁI	1,377,432
ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 90 (BÍCH)-DN80	FUDA		CÁI	2,200,716
ĐỒNG HỒ NƯỚC CƠ 114 (BÍCH)-DN100	FUDA		CÁI	2,420,712
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 34 (REN)	FUDA		CÁI	845,640
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 42 (REN)	FUDA		CÁI	1,278,720
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 49 (REN)	FUDA		CÁI	1,717,200
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 60 (BÍCH)	FUDA		CÁI	2,035,800
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 90 (BÍCH)	FUDA		CÁI	3,137,400
ĐỒNG HỒ NƯỚC TỪ 114 BÍCH	FUDA		CÁI	-
VAN CÔNG NGHIỆP				
VAN BƯỚM TAY GẠT DN-50 (phi 60)	MH		CÁI	247,775
VAN BƯỚM TAY GẠT DN-80 (phi 90)	MH		CÁI	305,745
VAN BƯỚM TAY GẠT DN-100 (phi 114)	MH		CÁI	428,230
VAN BƯỚM TAY GẠT DN-125 (phi 140)	MH		CÁI	567,545
VAN BƯỚM TAY GẠT DN-150 (phi 168)	MH		CÁI	682,550
VAN BƯỚM TAY QUAY DN-50	MH		CÁI	482,460
VAN BƯỚM TAY QUAY DN-80	MH		CÁI	539,495
VAN BƯỚM TAY QUAY DN-100	MH		CÁI	670,395
VAN BƯỚM TAY QUAY DN-125	MH		CÁI	808,775
VAN BƯỚM TAY QUAY DN-150	MH		CÁI	933,130
VAN BƯỚM 1 CHIỀU DN-50	MH		CÁI	272,085
VAN BƯỚM 1 CHIỀU DN-80	MH		CÁI	478,720
VAN BƯỚM 1 CHIỀU DN-100	MH		CÁI	659,175
VAN BƯỚM 1 CHIỀU DN-125	MH		CÁI	876,095
VAN BƯỚM 1 CHIỀU DN-150	MH		CÁI	1,117,325
VAN 2C MẶT BÍCH , TY NỘI-DN50-JS Z44T-10	MH		CÁI	760,430

VAN 2C MẶT BÍCH , TY NỎI-DN80	MH		CÁI	1,173,722
VAN 2C MẶT BÍCH , TY NỎI-DN100	MH		CÁI	1,390,598
VAN 2C MẶT BÍCH , TY NỎI-DN125	MH		CÁI	2,103,288
VAN 2C MẶT BÍCH , TY NỎI-DN150	MH		CÁI	2,598,420
VAN 1C MẶT BÍCH -DN 50-JSH44T-10	MH			CÁI
VAN 1C MẶT BÍCH -DN 80	MH	CÁI		977,306
VAN 1C MẶT BÍCH -DN 100	MH	CÁI		1,178,496
VAN 1C MẶT BÍCH -DN 125	MH	CÁI		1,938,244
VAN 1C MẶT BÍCH -DN 150	MH	CÁI		2,870,538
RỌ BƠM MB-JS- DN50	MH		CÁI	151,881
RỌ BƠM MB-JS- DN80	MH		CÁI	269,526
RỌ BƠM MB-JS- DN100	MH		CÁI	346,456
RỌ BƠM MB-JS- DN125	MH		CÁI	454,894
RỌ BƠM MB-JS- DN150	MH		CÁI	636,988

GHI CHÚ : GIÁ TRÊN CHƯA BAO GỒM THUẾ; DỊCH VỤ GIAO HÀNG TẬN NƠI; ĐT& ZALO : 0903626735 (MR LỘC)

